

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 17/6/2025.
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”.

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SI MA CAI, TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Vĩnh Thái.
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Dương Thị Hoa.
- Ông Phạm Đức Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Tráng A Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2025/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2025 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vàng Thị M, sinh năm 1990.
Nơi cư trú: Thôn S, xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Có đơn đề nghị vắng mặt.
- Bị đơn: Anh Giàng Seo L, sinh năm 1987.
Nơi ĐKNKTT: Thôn S, xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai.
Hiện đang chấp hành án tại Đội 10, phân trại số 2, trại giam T - Có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Vàng Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Giàng Seo L tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2005, đến nay chị và anh L vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Chị và anh L sống hạnh phúc đến năm 2012 thì anh L vi phạm pháp luật bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 25 năm 06 tháng tù và chấp hành án tại Trại giam T1. Từ khi anh L đi tù, thời gian đầu mỗi năm chị đi thăm anh L một lần vào trước các dịp tết Nguyên Đán. Từ tháng 01 năm 2018 đến nay chị không đi thăm anh L nữa. Chị và anh L lâu ngày không gặp nhau nên đến nay, chị không còn tình cảm với anh L nữa. Ngoài ra, khi anh L đi tù, chị sống

cùng bố mẹ chồng và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn với bố mẹ chồng. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng Seo L.

- Về nuôi con khi ly hôn: Quá trình chung sống chị và anh L có ba người con chung là cháu Giàng Xuân T sinh ngày 21/11/2005, cháu Giàng Thị L1 và cháu Giàng Thị P cùng sinh ngày 14/12/2007. Trong thời gian anh L đi tù, chị có quan hệ với người đàn ông khác và sinh hai người con riêng là cháu Vàng Thị N sinh ngày 04/02/2020 và cháu V Khái Bình sinh ngày 22/6/2023. Các cháu đều khỏe mạnh, phát triển bình thường. Cháu T đã trên 18 tuổi, khỏe mạnh và phát triển bình thường nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết để chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu L1 và cháu P cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với các con riêng là cháu N và cháu B chị có trách nhiệm nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản: Chị và anh L không có tài sản chung, anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Giàng Seo L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh cũng công nhận về thời gian bắt đầu chung sống với chị M từ năm 2005 nhưng anh chị không đăng ký kết hôn, đến nay anh chị vẫn chưa đăng ký kết hôn. Anh, chị chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2012 thì anh bị bắt và bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 25 năm 06 tháng tù về các tội “Mua bán người” và “mua bán trẻ em”. Hiện anh đang chấp hành án tại phân trại số 2, Trại giam T1 ở xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Sau khi anh bị bắt chị M những năm đầu mỗi năm đến thăm anh một lần, từ tháng 01/2018 đến nay chị M không đến thăm và không quan tâm đến anh nữa. Nay anh xác định thời gian mình chấp hành hình phạt tù còn dài, tình cảm giữa anh và chị M cũng không còn nên chị M xin ly hôn anh cũng nhất trí.

- **Về nuôi con khi ly hôn:** Anh và chị M có ba con chung như chị M trình bày là đúng. Đối với cháu Giàng Xuân T sinh ngày 21/11/2005 đã trưởng thành có khả năng lao động nên anh không có ý kiến gì; Đối với các cháu Giàng Thị L1 và cháu Giàng Thị P cùng sinh ngày 14/12/2007 các cháu cũng sắp đủ 18 tuổi, anh cũng nhất trí để chị M tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng các cháu. Đối với các cháu Vàng Thị N sinh ngày 04/02/2020 và cháu V Khái Bình sinh ngày 22/6/2023 là con riêng của chị M nên chị M có trách nhiệm nuôi dưỡng, anh không có ý kiến gì.

Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản: Anh và chị M chưa có tài sản chung, anh chị không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ý kiến của con chưa thành niên: Các cháu Giàng Thị L1 và Giàng Thị P cùng sinh ngày 14/12/2007 đều có nguyện vọng khi bố, mẹ không sống cùng nhau thì mong muốn được ở với mẹ.

Tại phiên Tòa:

- Các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm, ý kiến của mình như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện S, tỉnh Lào Cai có ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 53; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử theo hướng:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa Vàng Thị M và Giàng Seo L là quan hệ vợ chồng.

- Về con: + Về con chung: Giao cho chị Vàng Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Giàng Thị L1 và cháu Giàng Thị P cùng sinh ngày 14/12/2007 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Giàng Seo L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về con riêng: Chị Vàng Thị M có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục các cháu Vàng Thị N sinh ngày 04/02/2020 và cháu V Khái Bình sinh ngày 22/6/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Vàng Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” đối với anh Giàng Seo L, nơi ĐKNKTT: Thôn S, xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai. Hiện anh đang chấp hành án tại phân trại số 2, Trại giam T1 địa chỉ: xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai giải quyết.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào Điều 223, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị M và anh Giàng Seo L chung sống như vợ chồng với nhau từ đầu năm 2005 nhưng không đăng ký kết hôn như vậy hôn nhân giữa chị M, anh L là trái pháp luật, trong quá trình chung sống đến năm 2012 thì anh L vi phạm pháp luật bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 25 năm 06 tháng tù. Sau đó anh L chấp hành án tại Trại giam T1 địa chỉ: xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Thời gian đầu mỗi năm chị M có đến thăm anh L một lần, từ tháng 01/2018 chị M không đến thăm anh L nữa từ đó hai bên không quan tâm đến nhau nữa. Vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình cần tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Vàng Thị M và anh Giàng Seo L là quan hệ vợ chồng.

[2.2] Về con:

- Về con chung: Chị Vàng Thị M và anh Giàng Seo L có ba con chung là các cháu: Giàng Xuân T sinh ngày 21/11/2005, cháu Giàng Thị L1 và cháu Giàng Thị P cùng sinh ngày 14/12/2007. Xét thấy, chị M là lao động tự do tại thôn S, xã S, huyện S, công việc chủ yếu là trồng trọt, chăn nuôi và đi làm thuê thu nhập hàng tháng khoảng 6.000.000đ. Cháu T đã trưởng thành khỏe mạnh và có khả năng lao động. A L2 đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, các cháu L1 và P đều có nguyện vọng ở với mẹ.

Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, cần tiếp tục giao cháu Giàng Thị L1 và cháu Giàng Thị P cùng sinh ngày 14/12/2007 cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp và anh L2 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về con riêng: Các cháu Vàng Thị N sinh ngày 04/02/2020 và cháu V Khái Bình sinh ngày 22/6/2023 sinh ra trong thời gian anh Giàng Seo L đang chấp hành án tại trại giam, trong những lần thăm gặp chị M, anh L không được gặp riêng nhau, lần cuối chị đi thăm gặp anh L vào tháng 01/2018, chị M xác định hai cháu N và B chị sinh ra do chị quan hệ với người đàn ông khác. Mặt khác anh L và chị M không phải là vợ chồng nên xác định các cháu Vàng Thị N và cháu V Khái Bình là con riêng của chị Vàng Thị M. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chị Vàng Thị M phải có trách nhiệm tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N và cháu B cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[2.3] Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị Vàng Thị M và anh Giàng Seo L không có tài sản chung, không có nghĩa vụ tài sản chung không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Vàng Thị M là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí vụ án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 53; các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Vàng Thị M và anh Giàng Seo L là vợ chồng.

2/ Về con:

Giao cho chị Vàng Thị M trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Giàng Thị L1 và cháu Giàng Thị P cùng sinh ngày 14/12/2007 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Giàng Seo L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Giao cho chị Vàng Thị M tiếp tục trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Vàng Thị N sinh ngày 04/02/2020 và cháu V Khái Bình sinh ngày 22/6/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3/ Về án phí: Miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho chị Vàng Thị M.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- UBND xã Sán Chải;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP, KT, TP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Vĩnh Thái

